BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI TW
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2025

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2025 CỦA BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI TRUNG ƯƠNG

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Vị trí tuyển dụng	Điểm Vòng 2	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 + điểm ưu tiên)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	Bùi Minh Hoàng	30/07/1998		Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Cấp cứu	22	0	22	
2	Nguyễn Kim Anh		22/08/1997	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Cấp cứu	76	0	76	
3	Bùi Xuân Bắc	04/03/1998		Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Cấp cứu	35	0	35	
4	Đỗ Văn Quân	04/09/1993		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Khoa Cấp cứu	65	0	65	
5	Trần Bình Minh	19/08/1985		Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Chẩn đoán hình ảnh	89	0	89	
6	Vũ Duy Tiến	03/02/1998		Kỹ thuật Y	Kỹ thuật Y hạng III Khoa Chẩn đoán hình ảnh	84	0	84	
7	Nguyễn Viết Lãm	08/08/2001		Kỹ thuật Y	Kỹ thuật Y hạng IV Khoa Chẩn đoán hình ảnh	84	0	84	
8	Nguyễn Thanh Thảo		11/09/1998	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Chẩn đoán hình ảnh	90	0	90	
9	Nguyễn Duy Nam	04/05/1997		Kỹ thuật Y	Kỹ thuật Y hạng IV Khoa Chẩn đoán hình ảnh	88	0	88	
10	Nguyễn Thị Thảo		01/12/1996	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	78	0	78	
11	Phạm Hoàng Linh Đan		21/04/2000	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	74	0	74	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Vị trí tuyển dụng	Điểm Vòng 2	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 + điểm ưu tiên)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
12	Nguyễn Thành Thái	30/08/2003		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	50	0	50	
13	Hoàng Văn Đức	17/02/1997		Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	79	0	79	
14	Lê Đức Tuấn Anh	29/11/1997		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	22	0	22	
15	Nguyễn Thuý Hằng		22/09/2001	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	66	0	66	
16	Vương Thị Hiền		29/10/1992	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	51	0	51	
17	Nguyễn Anh Tuấn	07/06/2003		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	56	0	56	
18	Phạm Bảo Trâm		25/11/2004	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	47	0	47	
19	Trần Thị Thu Hồng		09/11/1992	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng IV Phòng Công nghệ thông tin	91.0	0	91	
20	Dương Minh Đạt	11/06/1998		Kế toán viên	Kế toán viên hạng III Phòng Công nghệ thông tin	72	0	72	
21	Lê Đức Anh	01/02/1996		Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng III Phòng Công nghệ thông tin	64.0	0	64	
22	Trịnh Diễm Quỳnh		25/09/2002	Chuyên viên	Chuyên viên hạng III Phòng Công tác xã hội	92	0	92	
23	Nguyễn Thị Thu Hồng		18/12/2000	Dinh Dưỡng	Dinh Dưỡng hạng III Khoa Dinh Dưỡng và Tiết chế	89.0	0	89	
24	Dương Thị Trang		02/11/1994	Dược sĩ	Dược sĩ hạng IV Khoa Dược	88.0	5.0	93	
25	Trần Gia Trang		04/10/1999	Dược sĩ	Dược sĩ hạng III Khoa Dược	57.0	0	57	
26	Phùng Thị Ngọc Ánh		23/09/1991	Dược sĩ	Dược sĩ hạng III Khoa Dược	78.0	0	78	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Vị trí tuyển dụng	Điểm Vòng 2	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 + điểm ưu tiên)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
27	Roãn Thanh Hương		06/10/1999	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Trung tâm Hồi sức tích cực	80.0	0	80	
28	Nguyễn Phương Anh		16/09/1999	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Trung tâm Hồi sức tích cực	80.0	0	80	
29	Nguyễn Trường Nam	24/07/1995		Điều Dưỡng	Điều Dưỡng hạng IV Trung tâm Hồi sức tích cực	53.0	0	53	
30	Vũ Tuấn Huy	18/08/1995		Điều Dưỡng	Điều Dưỡng hạng IV Trung tâm Hồi sức tích cực	51.0	0	51	
31	Hoàng Thị Huyền		28/08/1990	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Hồi sức tích cực	55.0	5.0	60	
32	Nguyễn Thị Quỳnh Anh		26/10/1998	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Hồi sức tích cực	73.0	0	73	
33	Đỗ Trung Sơn	08/02/1999		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Hồi sức tích cực	51.0	0	51	
34	Đỗ Thị Minh Đức		24/10/1983	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III Trung tâm Hồi sức tích cực	72.0	0	72	
35	Vũ Thanh Hoà	02/10/1991		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Hồi sức tích cực	50.5	0	50.5	
36	Lò Thị Khuyên		16/09/1998	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III Trung tâm Hồi sức tích cực	73.0	5.0	78	
37	Đoàn Thị Trang Nhung		19/01/2003	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Hồi sức tích cực	50.0	0	50	
38	Nguyễn Thị Hồng Hạnh		19/08/2003	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Hồi sức tích cực		0		Bỏ thi
39	Nguyễn Thị Quỳnh Nga		20/08/1993	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Hồi sức tích cực	51.0	0	51	
40	Hoàng Minh Thùy		02/08/2003	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III Trung tâm Hồi sức tích cực	56.0	0	56	
41	Nguyễn Thị Hồng Hạnh		05/12/2003	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Hồi sức tích cực	11.0	0	11	
42	Nguyễn Thu Hà		09/01/2002	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III Trung tâm Hồi sức tích cực		0		Bỏ thi
43	Trần Thanh Mai		14/10/2000	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Hồi sức tích cực		0		Bỏ thi
44	Trần Thị Liên		02/10/1988	Điều Dưỡng	Điều Dưỡng hạng IV Khoa Gây mê hồi sức	50	0	50	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Vị trí tuyển dụng	Điểm Vòng 2	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 + điểm ưu tiên)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
45	Kiều Thị Thanh Thanh		02/01/2002	Điều Dưỡng	Điều Dưỡng hạng IV Khoa Gây mê hồi sức	50	0	50	
46	Phạm Văn Thắng	08/11/1984		Kỹ sư	Kỹ sư hạng III Phòng Hành chính quản trị	88.0	0	88	
47	Hoàng Vy Hương		20/10/1995	Chuyên viên	Chuyên viên hạng III Phòng Hành chính quản trị	84	0	84	
48	Đặng Thị Thảo		12/07/1987	Kỹ sư	Kỹ sư hạng III Phòng Hành chính quản trị	96.0	0	96	
49	Vương Thị Hải Yến		19/03/1999	Kỹ thuật Y	Kỹ thuật Y hạng III Khoa Sinh hoá	73.0	0	73	
50	Đặng Quỳnh Trang		25/09/2000	Kỹ thuật Y	Kỹ thuật Y hạng III Khoa Sinh hoá	75.0	5.0	80	
51	Trần Thị Khánh Huyền		15/01/2001	Kỹ thuật Y	Kỹ thuật Y hạng IV Khoa Huyết học và truyền máu	92.0	0	92	
52	Lưu Thị Phương Thảo		16/01/2001	Kỹ thuật Y	Kỹ thuật Y hạng III Khoa Huyết học và truyền máu	91	0	91	
53	Nguyễn Trung Hiếu	11/04/2004		Kỹ thuật Y	Kỹ thuật Y hạng IV Khoa Huyết học và truyền máu	0.0	0	0	
54	Triệu Bích Nguyệt		01/06/1996	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Giải phẫu bệnh và Tế bào học	63	5	68	
55	Đỗ Thu Uyên		20/07/2001	Kỹ thuật Y	Kỹ thuật Y hạng III Khoa Giải phẫu bệnh và Tế bào học	79	0	79	
56	Nguyễn Thị Lanh		27/01/1987	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Khám bệnh và điều trị ngoại trú	53	0	53	
57	Lưu Tùng Dương	19/12/1997		Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Khám bệnh và điều trị ngoại trú	73	0	73	
58	Doãn Thị Huyền		29/01/1980	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Khám bệnh và điều trị ngoại trú	87	0	87	
59	Trương Thị Kim Thoa		11/11/1999	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Khám chữa bệnh theo yêu cầu và Quốc tế	30	0	30	
60	Lê Thị Như Quỳnh		21/12/1999	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Khám chữa bệnh theo yêu cầu và Quốc tế	23	0	23	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Vị trí tuyển dụng	Điểm Vòng 2	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 + điểm ưu tiên)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
61	Nguyễn Thị Quyên		16/06/1983	Kế toán viên	Kế toán viên hạng III Trung tâm Khám chữa bệnh theo yêu cầu và Quốc tế	59	5	64	
62	Lê Thị Thanh Thuỳ		23/08/2002	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III Trung tâm Khám chữa bệnh theo yêu cầu và Quốc tế	21	0	21	
63	Đào Thị Hoà		06/08/2002	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III Trung tâm Khám chữa bệnh theo yêu cầu và Quốc tế	45.5	0	45.5	
64	Bùi Việt Phương	08/08/1996		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Khám chữa bệnh theo yêu cầu và Quốc tế		0		Bỏ thi
65	Trương Thị Như Quỳnh		06/10/2000	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Khám chữa bệnh theo yêu cầu và Quốc tế	57	0	57	
66	Nguyễn Thị Đông		18/12/1986	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Trung tâm Khám chữa bệnh theo yêu cầu và Quốc tế	69	0	69	
67	Nguyễn Thị Thuỳ Linh		20/11/1993	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Khoa Nhiễm khuẩn tổng hợp	56	0	56	
68	Nguyễn Thị Hiền		23/03/1998	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Khoa Nội tổng hợp	79	0	79	
69	Đinh Công Đức	26/05/1997		Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Nội tổng hợp	36	0	36	
70	Phùng Diệu Linh		29/04/1992	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Khoa Ngoại Tổng hợp - Tiết niệu và nam học	61	0	61	
71	Ngô Thanh Hằng		18/11/1999	Điều Dưỡng	Điều Dưỡng hạng IV Khoa Ngoại Tổng hợp - Tiết niệu và nam học	58	0	58	
72	Trần Thị Thanh Thảo		21/06/1997	Điều Dưỡng	Điều Dưỡng hạng IV Khoa Ngoại Tổng hợp - Tiết niệu và nam học	55.5	0	55.5	
73	Đỗ Lan Anh		28/09/1999	Điều Dưỡng	Điều Dưỡng hạng IV Khoa Ngoại Tổng hợp - Tiết niệu và nam học	50	0	50	
74	Lê Ngọc Dưỡng	03/12/1997		Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Ngoại Tổng hợp - Tiết niệu và nam học	58.0	2.5	60.5	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Vị trí tuyển dụng	Điểm Vòng 2	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 + điểm ưu tiên)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
75	Phạm Xuân Tùng	19/07/1998		Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Ngoại Tổng hợp - Tiết niệu và nam học	75.5	0	75.5	
76	Phạm Minh Tùng	27/11/2000		Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Ngoại Tổng hợp - Tiết niệu và nam học	47.0	0	47	
77	Lê Quốc Hưng	15/02/1995		Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Ngoại Chấn thương Chỉnh hình và Thần kinh cột sống	38.0	2.5	40.5	
78	Chu Anh Tuấn	07/06/1991		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Khoa Ngoại Chấn thương Chỉnh hình và Thần kinh cột sống	55.0	0	55	
79	Vũ Thị Thu Ánh		22/03/1997	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III Khoa Ngoại Chấn thương Chỉnh hình và Thần kinh cột sống	52.0	0	52	
80	Trần Thị Hường		17/07/2000	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Khoa Ngoại Chấn thương Chỉnh hình và Thần kinh cột sống	56.0	0	56	
81	Trần Tiến Đại	31/07/1997		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Khoa Ngoại Chấn thương Chỉnh hình và Thần kinh cột sống	55.0	0	55	
82	Trần Duy Trình	29/09/1996		Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Ngoại Chấn thương Chỉnh hình và Thần kinh cột sống	74.0	0	74	
83	Nguyễn Anh Tuấn	13/04/1990		Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Ngoại Chấn thương Chỉnh hình và Thần kinh cột sống	72.0	0	72	
84	Lê Thị Phương Linh		19/08/1997	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Ngoại Chấn thương Chỉnh hình và Thần kinh cột sống	71.0	5.0	76	
85	Bùi Thanh Phong	20/01/1999		Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Ngoại Chấn thương Chỉnh hình và Thần kinh cột sống	68.0	0	68	
86	Lê Thái Duy	24/10/1998		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Khoa Ngoại Chấn thương Chỉnh hình và Thần kinh cột sống	50.5	0	50.5	
87	Nguyễn Minh Nguyệt		26/04/2003	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Khoa Ngoại Chấn thương Chỉnh hình và Thần kinh cột sống	52.0	0	52	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Vị trí tuyển dụng	Điểm Vòng 2	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 + điểm ưu tiên)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
88	Hoàng Thị Hải Yến		16/10/1997	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Khoa Ngoại Chấn thương chỉnh hình và Thần kinh cột sống	26.0	0	26	
89	Trần Thị Thảo		01/04/1997	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	77	0	77	
90	Phạm Văn Trung	18/01/2002		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	59.0	0	59	
91	Ninh Viết Chung	05/12/1997		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	61.0	0	61	
92	Dương Thị Hường		07/02/1997	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	92	0	92	
93	Nguyễn Thị Thu Hiền		24/11/2001	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	50.0	0	50	
94	Nguyễn Ngọc Linh	05/12/1996		Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	74	0	74	
95	Đỗ Thị Như Bình		11/08/2003	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	50.0	0	50	
96	Vũ Văn Long	02/04/1997		Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	67	0	67	
97	Nguyễn Văn Phúc	05/05/1997		Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	82	0	82	
98	Phạm Đức	23/10/1998		Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	84	0	84	
99	Vũ Ngọc Thương		30/07/2002	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	56.0	0	56	
100	Vũ Văn Hưng	26/11/2001		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	79	0	79	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Vị trí tuyển dụng	Điểm Vòng 2	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 + điểm ưu tiên)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
101	Nguyễn Hồng Dịu		15/04/2002	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá		0		Bỏ thi
102	Nguyễn Trung Nghĩa	26/02/1996		Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	84.0	5.0	89	
103	Nguyễn Văn Cao	16/08/1999		Kỹ thuật Y	Kỹ thuật Y hạng IV Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	87.0	5.0	92	
104	Nguyễn Thị Lý		05/08/1982	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	92.0	0	92	
105	Lê Hà Thu		05/01/1999	Kỹ thuật Y	Kỹ thuật Y hạng III Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	89.0	0	89	
106	Nguyễn Bình Minh	16/06/1996		Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	84.5	0	84.5	
107	Nguyễn Đức Thắng	20/04/1994		Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	90.0	0	90	
108	Trần Minh Thư		23/01/1995	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	91.0	0	91	
109	Phùng Thị Thuỳ		23/10/1998	Hộ sinh	Hộ sinh hạng IV Khoa Phụ sản	64.0	0	64	
110	Nguyễn Tiến Anh	08/08/1998		Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Phụ sản	78.5	0	78.5	
111	Vũ Thị Phượng		26/05/1992	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Nhi	57	0	57	
112	Bùi Thị Hiền		20/07/1997	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Nhi	48	0	48	
113	Nguyễn Đình Dũng	30/10/1997		Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Nhi	77	0	77	
114	Dương Thị Thu Hà		08/03/2000	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III Khoa Nhi		0		Bỏ thi
115	Nguyễn Thành Công	06/02/1996		Kỹ sư	Kỹ sư hạng III Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	89.0	5.0	94	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Vị trí tuyển dụng	Điểm Vòng 2	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 + điểm ưu tiên)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
116	Nguyễn Thị Thuỳ Linh		09/03/2000	Kế toán viên	Kế toán viên hạng III Phòng Tài chính kế toán	74	0	74	
117	Trần Thị Huệ Phương		13/03/1997	Kế toán viên	Kế toán viên hạng III Phòng Tài chính kế toán	80	0	80	
118	Nguyễn Ngọc Trường	20/11/2002		Kế toán viên	Kế toán viên hạng III Phòng Tài chính kế toán	79	0	79	
119	Đặng Khánh Linh		16/01/2002	Kế toán viên	Kế toán viên hạng III Phòng Tài chính kế toán	90	0	90	
120	Đỗ Việt Hoàng	19/11/2003		Kế toán viên	Kế toán viên hạng III Phòng Tài chính kế toán	84	0	84	
121	Hoàng Thị Hường		11/02/2000	Kỹ thuật Y	Kỹ thuật Y hạng III Khoa Vi sinh và sinh học phân tử	84.0	0	84	
122	Nguyễn Thu Thuỷ		02/01/2002	Kỹ thuật Y	Kỹ thuật Y hạng III Khoa Vi sinh và sinh học phân tử	78.0	0	78	
123	Nguyễn Quốc Huy	04/01/2002		Kỹ thuật Y	Kỹ thuật Y hạng III Khoa Vi sinh và sinh học phân tử	79.0	0	79	
124	Bùi Thị Thanh Phương		21/04/1996	Kỹ thuật Y	Kỹ thuật Y hạng III Khoa Vi sinh và sinh học phân tử	23.0	5.0	28	
125	Nguyễn Thị Mỹ Duyên		12/07/2002	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Phòng chống dịch	15	0	15	

THƯ KÝ

Ngô Văn Hưng

KT.CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
PHÓ CHỦ TỊCH

BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI TRUNG ƯƠNG

Vũ Đình Phú